

Số: 643/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 29/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 97-KL/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 44/TTr-VPĐP ngày 23/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 23/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thành viên BCĐ các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh;
- Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh;
- Huyện ủy các huyện, Thành ủy thành phố Cà Mau;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo, Đài, CTTĐT, TTCB-TH;
- Phòng NN-TN, TH;
- Lưu VT. Tr 09/4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



cau

Nguyễn Tiến Hải

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 643/QĐ-UBND ngày 07/4/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 29/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 97-KL/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chương trình), nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng và an ninh, trật tự được giữ vững.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2020, có từ 50% trở lên số xã đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, mục tiêu phấn đấu cho từng huyện, thành phố: Huyện Thới Bình 100% (11/11 xã); thành phố Cà Mau 85,7% (6/7 xã), huyện U Minh 71,4% (5/7 xã), huyện Phú Tân 62,5% (5/8 xã), huyện Ngọc Hiển 50% (3/6 xã), huyện Năm Căn 42,8% (3/7 xã), huyện Đầm Dơi 40% (6/15 xã), huyện Cái Nước 40% (4/10 xã) và huyện Trần Văn Thời 45,4% (5/11 xã) số xã trở lên;

- Bình quân tiêu chí của tỉnh đạt 16,5 tiêu chí/xã trở lên; trong đó, mục tiêu phấn đấu của từng huyện, thành phố: Huyện Thới Bình: 18,4 (do có một số xã không bắt buộc phải thực hiện hết 19/19 tiêu chí), thành phố Cà Mau: 18; huyện Phú Tân: 17,5; huyện U Minh: 16,5; huyện Cái Nước: 16,5; huyện Năm Căn: 16; huyện Đầm Dơi: 15,8; huyện Trần Văn Thời: 15 và huyện Ngọc Hiển: 14 tiêu chí/xã trở lên; toàn tỉnh không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí;

- Phân đầu đến năm 2020 có ít nhất 01 huyện, thành phố trở lên đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

- Cơ bản hoàn thành các công trình thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của cư dân nông thôn: Giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế xã;

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn; tạo nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả gắn với việc làm ổn định cho nhân dân; thu nhập tăng ít nhất 1,6 lần so với năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi: Các xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng của Chương trình:

a) Đối tượng thụ hưởng: Là người dân và cộng đồng dân cư trên địa bàn nông thôn.

b) Đối tượng thực hiện:

- Người dân và cộng đồng dân cư nông thôn;

- Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở;

- Doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến hết năm 2020.

III. CÁC NỘI DUNG THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 01 về quy hoạch trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2018, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 01 về quy hoạch.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01:

+ Rà soát, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch chung xây dựng xã, trong đó phải đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, quá trình đô thị hóa của các xã ven đô và đảm bảo tiêu chí môi trường nông thôn.

+ Quy hoạch và bổ sung quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện, thành phố, nhằm đáp ứng tiêu chí của Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Nội dung số 02: Rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch sản xuất trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp cấp huyện, cấp vùng và cấp tỉnh; bảo đảm chất lượng, phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và tập quán sinh hoạt của người dân.

- Nội dung số 03: Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường nông thôn trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới, nhằm đảm bảo hài hòa giữa phát triển nông thôn với phát triển đô thị; phát triển các khu dân cư mới, tuyến dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư, tuyến dân cư hiện có trên địa bàn xã.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Sở Xây dựng chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 01 và số 03.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 02.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau: Tổ chức rà soát quy hoạch để bổ sung và hoàn thiện quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện, thành phố; lấy ý kiến các sở, ngành, đơn vị có liên quan và cộng đồng dân cư; trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành. Chỉ đạo, hướng dẫn các xã tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã; quy hoạch sản xuất trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới; quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường nông thôn trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới. Đồng thời chỉ đạo công bố công khai và triển khai thực hiện các quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân các xã: Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã; quy hoạch sản xuất trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới; quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường nông thôn trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới; lấy ý kiến tham gia của cộng đồng dân cư và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định, phê duyệt; đồng thời quản lý chặt chẽ quy hoạch và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Đầu tư, hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống giao thông trên địa bàn xã, ấp. Phấn đấu đến năm 2020, có từ 50% trở lên số xã đạt chuẩn tiêu chí số 02 về giao thông.

- Nội dung số 02: Tập trung các nguồn lực xây dựng hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh. Đến năm 2020, có từ 59% trở lên số xã đạt chuẩn tiêu chí số 03 về thủy lợi.

- Nội dung số 03: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống lưới điện nông thôn. Đến năm 2020, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 04 về điện.

- Nội dung số 04: Xây dựng, nâng cấp trường học các cấp: Mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở đảm bảo đạt chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Phấn đấu đến năm 2020, có từ 70% trở lên số xã đạt chuẩn tiêu chí số 05 về trường học.

- Nội dung số 05: Tiếp tục hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất văn hóa cho các xã, ấp. Đến năm 2020, có từ 60% số xã trở lên đạt chuẩn tiêu chí số 06 về cơ sở vật chất văn hóa.

- Nội dung số 06: Quy hoạch mạng lưới cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo phù hợp với nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân. Xây dựng hướng dẫn tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

- Nội dung số 07: Xây dựng, cải tạo, nâng cấp về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trong đó ưu tiên các xã đặc biệt khó khăn và xã bãi ngang, ven biển. Phân đầu đến năm 2020, có 100% trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Nội dung số 08: Tiếp tục hoàn thiện, duy trì ổn định 82/82 xã có điểm phục vụ bưu chính, viễn thông đảm bảo mạng lưới bưu chính hoạt động liên tục, chất lượng dịch vụ viễn thông ngày càng được nâng lên. Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống truyền thanh cơ sở, nâng cấp và đầu tư mới thêm 34 trạm truyền thanh cấp xã; phân đầu đến năm 2020, có 100% số xã có trạm truyền thanh và 50% số xã có hệ thống loa đến các ấp theo quy định. Tiếp tục duy trì phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo điều hành tại 82 xã; triển khai thực hiện các dự án công nghệ thông tin, nhằm đảm bảo đến năm 2020 có 100% số xã và có ít nhất 04 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Nội dung số 09: Hoàn chỉnh các công trình cung cấp nước sinh hoạt cho người dân tại các cụm, tuyến dân cư tập trung. Phân đầu đến năm 2020, tất cả các xã đều có hệ thống cấp nước sinh hoạt cho các cụm, tuyến dân cư tập trung.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 01.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung số 02 và số 09.

- Sở Công Thương chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung số 03 và số 06.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 04.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 05.

- Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 07.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 08.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt để chỉ đạo và phối hợp chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về lao động có việc làm, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã thông qua tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho các hợp tác xã, tổ hợp tác. Phấn đấu đến năm 2020, có từ 50% số xã trở lên đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập; có từ 80% số xã trở lên đạt tiêu chí số 12 về lao động có việc làm và 50% số xã trở lên đạt tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng liên kết chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; triển khai mô hình “Phát triển mỗi xã một sản phẩm trong xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp”; Đề án nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững nghề nuôi tôm tỉnh Cà Mau đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (đối với các địa phương thuộc Đề án).

- Nội dung số 02: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học, công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ); tăng cường công tác khuyến nông; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

- Nội dung số 03: Tiếp tục thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, trong đó chú trọng công nghiệp chế biến thủy sản, nông sản, lâm sản và công nghiệp thu hút nhiều lao động.

- Nội dung số 04: Tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất trong nông nghiệp nhằm phát huy tiềm năng về đất đai, lao động... từng vùng, tiểu vùng trong tỉnh; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020. Thực hiện tốt Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020”.

- Nội dung số 05: Phát triển ngành nghề nông thôn bao gồm: Bảo tồn và phát triển làng nghề, nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; khuyến khích phát triển mỗi địa phương, cơ sở một nghề; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, cải tiến mẫu mã bao bì sản phẩm cho các sản phẩm làng nghề.

- Nội dung số 06: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

+ Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm; rà soát, cập nhật, bổ sung nhu cầu đào tạo nghề; phát triển chương trình đào tạo; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện, trung tâm dịch vụ việc làm - giáo dục nghề nghiệp thanh niên, các trường trung cấp nghề, cao đẳng nghề; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh khởi sự doanh nghiệp cho lao động nông thôn.

+ Xây dựng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn theo từng ngành, lĩnh vực để tổ chức triển khai nhân rộng.

+ Đào tạo nghề cho 175.000 lao động nông thôn (bình quân 35.000 lao động/năm), trong đó, hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng cho 57.500 lao động nông thôn, người khuyết tật, thợ thủ công, thợ lành nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung số 01, 02, 03, 05, nhiệm vụ tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất nông nghiệp thuộc nội dung 04.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 thuộc nội dung số 04.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 06, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tổ chức đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt để chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 về hộ nghèo trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có từ 77% số xã trở lên đạt chuẩn tiêu chí số 11 về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn nông thôn tỉnh giảm còn $\leq 4\%$ theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 (theo lộ trình giảm nghèo bình quân 1,5%/năm của tỉnh).

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

- Nội dung số 02: Thực hiện các Chương trình an sinh xã hội ở các xã, ấp.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi: Đến năm 2020, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi trên địa bàn các huyện, thành phố Cà Mau. Bảo đảm hầu hết trẻ em 05 tuổi ở tất cả các xã được đến lớp để thực hiện chăm sóc, giáo dục 02 buổi/ngày, đủ một năm học, nhằm chuẩn bị tốt về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, tiếng Việt và tâm lý sẵn sàng đi học, bảo đảm chất lượng để trẻ em vào lớp 01.

- Nội dung số 02: Xóa mù chữ và chống tái mù chữ: Đến năm 2020, độ tuổi 15 - 60: Tỷ lệ biết chữ đạt 98%; độ tuổi 15 - 35: Tỷ lệ biết chữ đạt 99%. Có 9/9 đơn vị cấp huyện và 82/82 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Nội dung số 03: Phổ cập giáo dục tiểu học: Đến năm 2020, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học trên địa bàn 9/9 đơn vị cấp huyện; huy động được 99,8% trẻ 06 tuổi vào học lớp 01, tỉ lệ lưu ban và bỏ học cấp tiểu học dưới 0,5%. Có 9/9 đơn vị cấp huyện và 82/82 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi theo quy định của Chính phủ.

- Nội dung số 04: Phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đến năm 2020, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn 9/9 đơn vị cấp huyện; tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó phần đầu có từ 40% trở lên đơn vị cấp huyện phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Nội dung số 05: Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo. Việc đào tạo nghề phải gắn với nhu cầu giải quyết việc làm, phần đầu hàng năm số lao động qua đào tạo có việc làm đạt trên 80%.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 01, 02, 03 và 04.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 05.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 về y tế trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có từ 90% trở lên số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới đáp ứng yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Nội dung số 02: Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Phần đầu đến năm 2020 có từ 90% trở lên dân số nông thôn tham gia bảo hiểm y tế.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Sở Y tế hướng dẫn thực hiện nội dung số 01; đồng thời hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của nội dung số 02.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để đến năm 2020 có từ 90% trở lên dân số nông thôn tham gia Bảo hiểm y tế của nội dung số 02.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 về văn hóa của Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có từ 73% số xã trở lên đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Xây dựng, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tạo điều kiện để người dân nông thôn tham gia xây dựng đời sống văn hóa, thể thao. Góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa và tham gia các hoạt động thể thao của các tầng lớp nhân dân. Trong đó, quan tâm đến nhu cầu vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi.

- Nội dung số 02: Tập trung nghiên cứu, nhân rộng các mô hình tốt về phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của từng vùng, dân tộc.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

8. Môi trường nông thôn và an toàn thực phẩm:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Phần đầu đến năm 2020, có từ 70% số xã trở lên đạt tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Có từ 95% trở lên số hộ dân trên địa bàn xã được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (trong đó có từ 65% trở lên số hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn quốc gia).

- Nội dung số 02: 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề trên địa bàn xã đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.
- Nội dung số 03: 100% xã có cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn.
- Nội dung số 04: Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch.
- Nội dung số 05: Chất thải rắn, nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn xã được thu gom, xử lý theo quy định.
- Nội dung số 06: Có từ 90% trở lên số hộ gia đình trên địa bàn xã có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.
- Nội dung số 07: có từ 70% trở lên hộ chăn nuôi trên địa bàn xã có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.
- Nội dung số 08: 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Nội dung số 01: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn thực hiện.
- Nội dung số 02, 03, 05, 06, 07: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn thực hiện; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc đảm bảo 03 sạch trong nội dung số 06.
- Nội dung số 04: Sở Xây dựng chủ trì, hướng dẫn thực hiện.
- Nội dung số 08: Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ quy hoạch, đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.
- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 của Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có từ 95% số xã trở lên đạt tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu cho khoảng 6.365 lượt cán bộ, công chức xã (bình quân khoảng 1.273 lượt cán bộ/năm) theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Nội dung số 02: Tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Nội dung số 03: Kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình và hệ thống Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới các cấp trong tỉnh theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp, đúng quy định; quy định chế độ, mức phụ cấp đặc thù cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong tỉnh tham gia thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung số 04: Các sở, ban, ngành, cơ quan đoàn thể và các huyện, thành phố Cà Mau triển khai thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua “Cà Mau chung sức xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020”.

- Nội dung số 05: Đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

- Nội dung số 06: Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Nội dung số 01, 03 và 04: Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn thực hiện.

- Nội dung số 05: Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn thực hiện.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình của nội dung số 06.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, hướng dẫn thực hiện lĩnh vực bình đẳng giới, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội của nội dung số 06.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 02; đồng thời trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 và phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội; giám sát thực hiện nội dung số 06.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

10. Quốc phòng và an ninh:

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2020, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Nội dung số 02: Đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên; không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung số 01.

- Công an tỉnh chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung số 02.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ đề án được duyệt chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

11. Nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới và công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; truyền thông về xây dựng nông thôn mới:

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp; thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới. Phần đầu có từ 70% trở lên đơn vị cấp huyện đạt chuẩn tiêu chí số 09 về chỉ đạo xây dựng nông thôn mới trong Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; phần đầu 100% cán bộ chuyên trách xây dựng nông thôn mới các cấp, 70% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia chỉ đạo xây dựng nông thôn mới được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng nông thôn mới.

b) Nội dung:

- Nội dung số 01: Tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức cho cộng đồng và người dân, nhất là ở các xã vùng sâu, vùng xa, để hiểu đầy đủ hơn về nội dung, phương pháp, cách làm nông thôn mới.

- Nội dung số 02: Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (nhất là cán bộ cấp huyện, xã và ấp, cán bộ hợp tác xã, chủ trang trại).

- Nội dung số 03: Triển khai có hiệu quả hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin (sau khi được Trung ương tập huấn).

- Nội dung số 04: Truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

c) Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:

- Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nội dung số 01, 02 và 03.

- Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung số 04.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau căn cứ đề án được duyệt để chỉ đạo thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, thực hiện.

IV. DỰ KIẾN TỔNG MỨC VỐN VÀ CƠ CẤU NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp để thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020:

Tổng mức vốn thực hiện từ ngân sách nhà nước tối thiểu là 868,1 tỷ đồng, trong đó:

a) Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh: 413,1 tỷ đồng.

b) Ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã): 455 tỷ đồng.

Trong quá trình điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục cân đối ngân sách tỉnh để có thể hỗ trợ thêm cho Chương trình và có giải pháp huy động các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

2. Cơ cấu nguồn vốn:

a) Vốn ngân sách (Trung ương và địa phương), bao gồm:

- Vốn trực tiếp để thực hiện các nội dung của Chương trình: Khoảng 24%.

- Vốn lồng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình hỗ trợ có mục tiêu; các dự án vốn ODA thực hiện trên địa bàn: Khoảng 6%.

b) Vốn tín dụng (bao gồm tín dụng ưu đãi và tín dụng thương mại): Khoảng 45%.

c) Vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác: Khoảng 15%.

d) Huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: Khoảng 10%.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xã hội sâu rộng về xây dựng nông thôn mới:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và tổ chức các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới từ tỉnh đến xã, ấp nhằm nâng cao nhận thức; đẩy mạnh công tác truyền thông; thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng các mô hình này.

- Tiếp tục đẩy mạnh Phong trào thi đua “Cà Mau chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”; tiếp tục triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đưa vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Nội dung xây dựng nông thôn mới phải trở thành nhiệm vụ chính trị xuyên suốt của địa phương và các cơ quan có liên quan.

2. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách:

- Ưu tiên hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu, trực tiếp phục vụ phát triển sản xuất theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tiễn trong giai đoạn 2016 - 2020 theo nội dung Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường phân cấp cho cấp xã, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và cộng đồng thực sự làm chủ trong xây dựng nông thôn mới theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về Cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; bảo đảm tính công khai, minh bạch và trách nhiệm trong suốt quá trình thực hiện Chương trình.

3. Đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để thực hiện Chương trình:

- Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn.

- Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình.

- Huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; doanh nghiệp được vay vốn tín dụng đầu tư phát triển và được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã cho từng dự án, nội dung cụ thể, do Hội đồng nhân dân xã thông qua.

- Các khoản viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng.

- Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác.

4. Cơ chế phân bổ, giám sát và theo dõi các nguồn vốn thực hiện Chương trình:

a) Cơ chế phân bổ: Trên cơ sở tổng mức vốn Trung ương hỗ trợ cho tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ để làm căn cứ chỉ đạo, điều hành cụ thể.

b) Cơ chế quản lý tài chính và giám sát việc phân bổ, sử dụng các nguồn lực ở các cấp:

- Thực hiện cơ chế giám sát và kiểm tra việc phân bổ và sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình dựa trên kết quả, theo quy định của Trung ương.

- Thành lập bộ phận chuyên trách thuộc cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chương trình ở các cấp.

5. Cơ chế hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 100% từ ngân sách nhà nước cho tất cả các xã để thực hiện công tác quy hoạch; tuyên truyền; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng, người dân và cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp; đào tạo nghề cho lao động nông thôn (thuộc phạm vi của Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

b) Hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước cho các xã để xây dựng đường giao thông đến trung tâm xã, đường giao thông ấp, xóm; hệ thống thủy lợi nội đồng; trường học; trạm y tế xã; trung tâm thể thao, nhà văn hóa xã, khu thể thao, nhà văn hóa ấp; các công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư; cải tạo nghĩa trang, cảnh quan môi trường nông thôn; cải tạo, mở rộng, nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn; hoàn thiện, xây mới hệ thống chợ, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, phát triển sản xuất và dịch vụ; nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn, hỗ trợ cho xây dựng các trung tâm bán hàng hiện đại ở cấp xã, hỗ trợ phát triển hợp tác xã (theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ), hỗ trợ thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020 (theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ), kinh phí vận hành Quỹ xây dựng nông thôn mới.

Đối với các xã còn lại: Căn cứ Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, điều kiện thực tế của các địa phương và nhu cầu hỗ trợ, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể.

c) Đối với vật liệu xây dựng, giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa khác (do người dân trực tiếp làm ra) khi mua trực tiếp của dân để sử dụng vào các dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thì giá cả phải phù hợp mặt bằng chung của thị trường trên địa bàn cùng thời điểm; chứng từ để thanh toán là giấy biên nhận mua bán với các hộ dân, có xác nhận của trưởng ấp nơi bán, được Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

d) Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo Chương trình các cấp được trích 1,0 - 1,5% nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình để hỗ trợ chi cho hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổ chức họp triển khai, sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình, công tác phí cho cán bộ đi dự các hội nghị, tập huấn của Trung ương, tỉnh, huyện và trang thiết bị văn phòng cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo

và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp; tổ chức khảo sát, thẩm định xã, thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cụ thể kinh phí cho Ban Chỉ đạo các cấp ở địa phương. Căn cứ vào tình hình cụ thể và khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho cơ quan chỉ đạo Chương trình từ nguồn ngân sách địa phương.

đ) Nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình từ ngân sách đều phải quản lý và thanh toán tập trung, thống nhất qua Kho bạc Nhà nước. Đối với các nguồn đóng góp bằng hiện vật và ngày công lao động hoặc công trình hoàn thành, căn cứ đơn giá hiện vật và giá trị ngày công lao động, để hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý; không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước.

e) Kinh phí duy tu, bảo dưỡng và vận hành các công trình đầu tư sau khi đã hoàn thành đưa vào sử dụng: Khoảng 6% vốn đầu tư xây dựng cơ bản của từng xã.

g) Chính quyền địa phương (tỉnh, huyện, xã) không quy định bắt buộc nhân dân đóng góp, chỉ vận động bằng các hình thức thích hợp để nhân dân tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương. Cộng đồng và người dân trong xã bàn bạc mức tự nguyện đóng góp cụ thể cho từng dự án, đề nghị Hội đồng nhân dân xã thông qua.

Hộ nghèo tham gia trực tiếp lao động để xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương được chính quyền địa phương xem xét, trả thù lao theo mức phù hợp với mức tiền lương chung của thị trường lao động tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân về mức thù lao cụ thể, giao Sở Tài chính đối chiếu với quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

h) Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và phân bổ kinh phí (bao gồm kinh phí hỗ trợ của ngân sách Trung ương và nguồn của ngân sách địa phương các cấp) để thực hiện các dự án, nội dung công việc theo quy định.

6. Cơ chế đầu tư:

a) Chủ đầu tư các dự án xây dựng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã là Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xã (gọi tắt là Ban Quản lý xã) do Ủy ban nhân dân xã quyết định. Đối với các công trình có yêu cầu kỹ thuật cao, đòi hỏi có trình độ chuyên môn mà Ban Quản lý xã không đủ năng lực và không nhận làm chủ đầu tư, thì Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho một đơn vị có đủ năng lực làm chủ đầu tư và có sự tham gia của Ủy ban nhân dân xã.

b) Đối với các Dự án nhóm C quy mô nhỏ thực hiện theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

Đối với các Dự án khác thực hiện theo các quy định hiện hành.

c) Lựa chọn nhà thầu: Việc lựa chọn nhà thầu xây dựng cơ sở hạ tầng các xã thực hiện theo 2 hình thức:

- Lựa chọn theo hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng: Lựa chọn cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ tại địa phương nơi có gói thầu thực hiện toàn bộ hoặc một phần gói thầu.

- Lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức đấu thầu.

Khuyến khích thực hiện theo hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng.

d) Ban giám sát cộng đồng gồm đại diện của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức xã hội và đại diện của cộng đồng dân cư hưởng lợi công trình do dân bầu thực hiện giám sát các công trình cơ sở hạ tầng xã theo quy định hiện hành về giám sát đầu tư của cộng đồng.

7. Tranh thủ các nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới:

Vận động, hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ tư vấn, kỹ thuật và nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới.

8. Điều hành, quản lý Chương trình:

a) Thành lập hệ thống bộ máy chỉ đạo điều hành thực hiện Chương trình từ tỉnh đến cơ sở:

- Thành lập Ban Chỉ đạo các cấp trong tỉnh:

+ Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, tổng hợp nguồn vốn thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan là thành viên Ban Chỉ đạo.

+ Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Phó Trưởng ban, Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan tổng hợp 02 Chương trình; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố Cà Mau là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Phòng Dân tộc và các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan là thành viên Ban Chỉ đạo.

+ Cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Ban Quản lý cấp xã, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Thành viên là cán bộ chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức đoàn thể và đại diện cộng đồng dân cư.

+ Ở ấp: Thành lập Ban Phát triển ấp, thành viên là những người có uy tín, trách nhiệm và năng lực tổ chức triển khai, do cộng đồng ấp trực tiếp bầu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định công nhận (gồm người đại diện lãnh đạo ấp, đại diện các đoàn thể, hội ở ấp và một số người có năng lực chuyên môn khác liên quan đến xây dựng nông thôn mới).

b) Cơ chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình: Thực hiện theo quy chế quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

VI. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh:

a) Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình sử dụng nguồn vốn ngân sách hỗ trợ trực tiếp và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình.

- Thường xuyên, định kỳ tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình của các địa phương; đồng thời phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn các địa phương thực hiện Chương trình.

- Theo dõi, tổng hợp báo cáo (định kỳ và đột xuất) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, kiêm Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp Chương trình.

- Thẩm định và tổng hợp dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình theo đề xuất của Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau vào kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì đề xuất phương án tiếp tục cân đối ngân sách tỉnh để có thêm nguồn lực thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đến năm 2020 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

c) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch hàng năm, tổng hợp kinh phí chi sự nghiệp để đảm bảo hoạt động của Chương trình.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn cho Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả phân bổ chi kinh phí sự nghiệp cho Chương trình về Ban Chỉ đạo tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh), Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ và đột xuất.

- Chủ trì triển khai cơ chế tài chính, thanh quyết toán các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo quy định của Trung ương.

- Thực hiện các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh được phân công chủ trì nội dung thành phần thuộc Chương trình:

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch; tổng hợp và đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn và phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách (Trung ương, tỉnh) giai đoạn 5 năm và hàng năm giao cho các sở, cơ quan cấp tỉnh và các địa phương thực hiện đối với các nội dung thành phần thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào kế hoạch chung theo quy định.

- Lập kế hoạch vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm và hàng năm để triển khai các hoạt động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào kế hoạch chung theo quy định.

- Hướng dẫn và chỉ đạo các địa phương thực hiện các tiêu chí theo lĩnh vực quản lý nhà nước do cơ quan phụ trách; báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công tại kế hoạch này theo định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm) về Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh).

- Thực hiện các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

đ) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tham gia thực hiện Chương trình:

- Thực hiện các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Có trách nhiệm lồng ghép các Chương trình mục tiêu, dự án của từng sở, ngành với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm) báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch này về Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (thông qua Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh).

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Cà Mau:

- Kiểm tra, giám sát các ngân hàng thương mại trong việc thực hiện chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn, nông dân, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm) kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh).

- Thực hiện các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

g) Các cơ quan truyền thông (Báo Cà Mau, Báo ảnh Đất Mũi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh):

- Có trách nhiệm tuyên truyền phục vụ yêu cầu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm) kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh (thông qua Văn phòng Điều phối thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh).

- Thực hiện các nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh (nếu có) theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Hướng dẫn tổ chức triển khai Chương trình trên địa bàn huyện.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện và chỉ đạo các xã rà soát, bổ sung hoàn chỉnh các quy hoạch có liên quan.

- Chỉ đạo rà soát và điều phối kế hoạch xây dựng nông thôn mới các xã trên địa bàn để phù hợp với Kế hoạch xây dựng nông thôn mới của huyện.

- Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện (giao thông, thủy lợi, điện,...) đảm bảo kết nối đồng bộ.

- Chỉ đạo và phân công các phòng, ban cấp huyện trực tiếp hỗ trợ các xã để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã:

- Tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn tất cả các ấp trong xã.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch phù hợp với tình hình thực tế của xã và quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện.

- Xây dựng, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã; đồng thời triển khai thực hiện đầy đủ các tiêu chí nông thôn mới hiện có trên địa bàn của xã theo đề án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Giữ vững, nâng chất các tiêu chí đã đạt.

- Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Phân công cán bộ có năng lực, tâm huyết tham gia thực hiện, theo dõi, cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện Chương trình.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực tham gia thực hiện Chương trình; thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, tham gia giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương, đơn vị chức năng trên địa bàn tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Hải